**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**BÀI ĐỌC 1**: **32 PHÚT GIÀNH SỰ SỐNG**

Thời gian thực hiện: ***Thứ Hai ngày 23 tháng 12 năm 2024***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I. Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các CH về nội dung của các đoạn văn và toàn bài. Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài: ca ngợi các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã dũng cảm, nhanh trí, kịp thời, cẩn trọng giải thoát cho em nhỏ, đem lại niềm vui, niềm tin yêu cho nhân dân. Thể hiện được giọng đọc khúc chiết, rõ ràng, đồng thời biểu đạt được sự gay cấn của sự việc, sự hồi hộp của người theo dõi. Bước đầu hiểu được nghệ thuật sắp xếp các tình tiết, sự việc khi tường thuật, hấp dẫn người đọc, người nghe của bài đọc.

*-* Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm hiểu nghĩa các từ khó, từ ít dùng; trả lời các câu hỏi đọc hiểu trong bài. Chủ động tìm hiểu các thông tin có trong bài đọc để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu, từ đó hiểu rõ về nội dung bài đọc.

*-* Thể hiện được sự xúc động, thương cảm đối với em nhỏ; biết ơn các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy chữa cháy đã cứu thoát em nhỏ trong câu chuyện. Có ý thức phòng cháy chữa cháy trong gia đình và xã hội.

- *QPAN: Ca ngợi các chiến sĩ cảnh sát PCCC dũng cảm, nhanh trí cứu em nhỏ thoát chết, đem lại niềm tin yêu cho nhân dân.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV**

-Máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

**2.HS**

- SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở ô li hoặc vở bài tập.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (10’)** |  |
| **Trò chơi: *Gọi cho ai? Nói gì?***GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi với 2 “phần chơi”: *Gọi cho ai?* và *Nói gì?*.***Gọi cho ai? (BT 1)*** |  |
| -GV tổ chức cho HS HĐ nhóm | Mỗi nhóm 5 - 7 HS: 1 HS đóng vai người quản trò, tất cả HS trong nhóm tham gia trò chơi ghép số điện thoại với tình huống trong tranh; giải thích tại sao chọn số đó. VD:- HS 1: Khi thấy một đám khói bốc cao ở toà nhà đối diện, mình sẽ gọi số điện thoại 114 để báo cháy, vì đây là số điện thoại của cơ quan phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.- HS 2: Khi thấy một cụ già mệt lả, ngất xỉu bên đường, mình sẽ gọi hoặc nhờ người lớn qua đường gọi ngay số 115, vì đó là số của tổng đài cấp cứu khẩn cấp, người bệnh sẽ được hỗ trợ, đưa đến bệnh viện để cấp cứu kịp thời.- HS 3: Khi thấy một chiếc cặp bỏ trên hè phố, không biết ai là chủ của nó, mình sẽ gọi hoặc nhờ người lớn qua đường gọi ngay số 113, số điện thoại khẩn cấp của Đội Cảnh sát phản ứng nhanh để các chú cảnh sát đến giải quyết, bởi đó không phải tài sản của mình, mặt khác, chiếc cặp đó có thể chứa chất cấm hoặc vũ khí nguy hiểm. |
| ***Nói gì? (BT 2)*** |  |
| GV tổ chức trò chơi | -HS đóng vai người chứng kiến, báo tin phù hợp với 3 tình huống của BT 1 (đóng vai theo cặp: 1 em đóng vai người gọi điện thoại - 1 em đóng vai người trả lời điện thoại).VD:- A lô! Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy thành phố Vinh nghe đây.- Chào chú. Cháu là Nguyễn Trâm Anh, ở số 2 Lê Hồng Phong. Cháu nhìn thấy một đám khói bốc cao ở toà nhà đối diện. Cháu nghĩ đang có hoả hoạn xảy ra ở tầng 5 của toà nhà.- Cảm ơn cháu. Sẽ có đội cứu hoả đến ngay. |
| **Giáo viên giới thiệu chủ điểm và Bài đọc 1** |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến** **thức (35’)** |  |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương, ví dụ: *lập tức*, *lo lắng*, *câu nói*, *niềm vui*, *kẹt, nghẹt thở*…- GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm.  Bài đọc gồm 6 đoạn tương ứng mỗi lần xuống dòng: + Đoạn 1, đoạn 2: Giọng đọc rành mạch, cấp thiết, lời thông báo qua điện thoại nhanh và rõ ràng. + Đoạn 3, đoạn 4, đoạn 5: Giọng đọc khúc triết, rõ ràng, thể hiện sự hồi hộp. + Đoạn 6: giọng đọc thể hiện niềm tự hào đối với các chiến sĩ phòng cháy chữa cháy.- GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm.+ GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 6 em đọc tiếp nối đến hết bài.+ GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc khúc chiết, rõ ràng, đồng thời biểu đạt được sự gay cấn của sự việc, sự hồi hộp của người theo dõi.- GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.- GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: kẹt; luồn, nghẹt thở,…**Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.- GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.+ Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai. (1) *Vì sao các chiến sĩ phòng cháy, chữa cháy phải khẩn cấp lên đường?*  (2) *Em nhỏ bị nạn trong tình huống như thế nào?*(3) *Các chiến sĩ đã hành động cẩn trọng và khẩn trương như thế nào để cứu em nhỏ?*(4) *Điều gì trong cách tưởng thuật của tác giả khiến em hồi hộp?*(5) *Bài đọc gợi cho em suy nghĩ gì về các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy, chữa cháy ?*  - *Tích hợp QPAN:* - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Qua bài đọc, em hiểu nội dung câu chuyện này là gì?- GV mời 2 - 3 HS trả lời. HS khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. |   - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo. - HS cùng GV giải nghĩa từ khó. *- Chuyên dụng*: dùng riêng cho những việc, những mục đích nhất định.- *Phương án*: dự kiến về cách thức, trình tự tiến hành công việc trong điều kiện, hoàn cảnh nào đó.- *Cẩn trọng*: do coi trọng mà có ý thức cẩn thận với việc gì đó.- *Phẩu thuật:*  mổ xẻ để chữa bệnh.- Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.- Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.(1) *Vì sao các chiến sĩ phòng cháy, chữa cháy phải khẩn cấp lên đường?*(2) *Em nhỏ bị nạn trong tình huống như thế nào?*(3) *Các chiến sĩ đã hành động cẩn trọng và khẩn trương như thế nào để cứu em nhỏ?*(4) *Điều gì trong cách tưởng thuật của tác giả khiến em hồi hộp?*(5) *Bài đọc gợi cho em suy nghĩ gì về các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy, chữa cháy ?*  - Các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy, chữa cháy phải khẩn cấp lên đường vì họ nhận được điện báo: Có cháu bé bị kẹt ở khe tường trong ngõ 581.  - Em nhỏ đã bị kẹt ở đó hơn một ngày, đã dầm ba trận mưa, lúc đó người nhà mới phát hiện ra. - Toàn bộ hoạt động giải cứu rất khẩn trương (diễn ra chỉ trong 32 phút) nhưng rất cẩn trọng: Các chiến sĩ xem xét kĩ hai ngôi nhà rồi mới quyết định phương án đục tường; mỗi mảng vữa, gạch rơi ra đều đỡ gọn trong lòng bàn tay; lựa vị trí mũi khoan khéo léo để tránh làm tổn thương em nhỏ; luồn tay qua khe tường hẹp đỡ đầu, hông, tay chân em nhỏ, nhích ra từng chút một. Sự việc được tác giả thuật lại theo trình tự thời gian như đếm từng phút (*17 giờ ngày 20-7 - 17 giờ 31 phút - 17 giờ 49 phút - 18 giờ 3 phút*) tạo cảm giác chờ đợi, hồi hộp; các sự việc được thuật lại ngắn gọn bằng các từ ngữ chỉ hành động của các chiến sĩ (*lập tức*, *hối hả*, *cẩn trọng*, *xốc*, *chạy ra xe cứu thương*), kết hợp miêu tả vẻ ngoài của các chiến sĩ (*ướt đẫm lưng áo*); miêu tả cảm xúc của những người theo dõi sự việc (*lo lắng*, *bồn chồn*, *khóc oà*,…)- HS nói theo suy nghĩ cá nhân: Các chú cảnh sát phòng cháy, chữa cháy là những người có tinh thần trách nhiệm cao, giàu lòng nhân ái. / Các chú đã hành động chuẩn xác và khéo léo, đã cứu sống em nhỏ, đem lại niềm vui, niềm tin yêu cho nhân dân. / Các chú rất dũng cảm. / Các chú là những người đem lại sự may mắn và bình yên cho nhân dân. / ...  - Bài đọc ca ngợi các chiến sĩ cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã dũng cảm, nhanh trí, kịp thời, cẩn trọng giải thoát cho em nhỏ, đem lại niềm vui, niềm tin yêu cho nhân dân.  +2 - 3 HS trả lời. HS khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có). *🡪Ca ngợi các chiến sĩ cảnh sát PCCC dũng cảm, nhanh trí cứu em nhỏ thoát chết, đem lại niềm tin yêu cho nhân dân.* |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (20’)** |  |
| **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc**- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn 5, đoạn 6 với giọng khúc triết, rõ ràng, khẩn trương; ngắt nghỉ đúng chỗ; biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng.- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm đoạn 5, 6 đã luyện.- GV nhận xét HS. |  *Đúng* ***18 giờ 3 phút***, */* ***viên gạch cuối cùng rơi xuống****. // Một chiến sĩ* ***luồn tay*** *qua khe tường hẹp, /* ***đỡ lấy đầu*** *cháu bé. // Ba chiến sĩ khác đ****ỡ phần hông****, / tay và hai chân của cháu, /* ***nhích*** *từng chút một. // Cháu bé được cứu thoát trong* ***tiếng khóc oà của người thân****. // Một chiến sĩ* ***xốc cháu lên lưng****, /* ***chạy ra xe cứu thương****. // Người lính áo xanh / nghe thấy* ***câu nói đầu tiên*** *của cháu: // “Cháu khát! // Cháu đói!”. //**Sau* ***32 phút nghẹt thở***, */ các chiến sĩ đã* ***cứu*** *được bé trai*, */* ***trả lại cho bé nụ cười ấm áp***, */ đem* ***niềm vui***, */* ***niềm tin yêu*** *đến cho mọi người.* |
| **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5’)** |  |
| - GV nêu câu hỏi: Em được điều gì sau khi học bài đọc này?- GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.**\* Củng cố, dặn dò**+ GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.- Dặn dò: GV nhắc HS về nhà tự đọc sách báo theo yêu cầu đã nêu trong SGK. HS có thể tìm các truyện đọc phù hợp với chủ điểm trong sách *Truyện đọc lớp 5.*  | - HS trả lời theo ý hiểu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................